

Quy Nhơn, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 28/4/2021.

**I- MỤC TIÊU**

Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

**II- NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Quy chế làm việc của Đại hội sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định.

Quy định cụ thể quyền lợi và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện thể thức tiến hành Đại hội.

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**III- QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều kiện tham dự: Đại diện cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông (chốt ngày 02/4/2022) được quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức sau:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;
- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định của Điều lệ Công ty.



2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

#### **IV- TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội có mặt đúng thời gian quy định, làm thủ tục đăng ký với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và nhận **Phiếu biểu quyết**.

Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp của Ban Tổ chức Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự.

Không hút thuốc lá trong Hội trường; không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội.

Cổ đông thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo vệ tài liệu Đại hội.

#### **V- ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

#### **VI- BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

Mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một phiếu biểu quyết (màu xanh) và thẻ biểu quyết (màu vàng). Phiếu và thẻ biểu quyết hợp lệ được in trên mặt giấy A5, phía góc trên bên trái có đóng dấu Công ty, có thể hiện tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện cổ đông.

Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

#### **VII- PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

Các cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến phải tuân theo nguyên tắc và điều kiện sau:

- + Được sự chấp thuận của Chủ tọa.
- + Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với chương trình Đại hội.
- + Nội dung đề xuất không vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn Doanh nghiệp.
- + Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự.
- + Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban Tổ chức Đại hội để tổng hợp báo cáo Chủ tọa phiên họp trả lời.

+ Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

### **VIII- CHỦ TỌA, THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU, THẺ THỨC VÀ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI**

1. Đoàn Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm 04 người, 01 Chủ tọa và 03 Thành viên; Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.

3. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

4. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh họp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

7. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

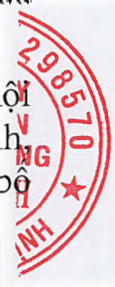
c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

8. Trách nhiệm Thư ký Đại hội

Nhiệm vụ: Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.

Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký ghi chép đầy đủ vào biên bản Đại hội.



## 9. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu

Danh sách Ban Kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết.

Nhiệm vụ:

- Phổ biến hướng dẫn nguyên tắc lấy phiếu biểu quyết;
- Phát phiếu bầu cử;
- Thu phiếu bầu cử, kiểm phiếu, lập biên bản kết quả bầu cử;
- Thông báo kết quả lấy phiếu tại Đại hội.

Quy chế làm việc này được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**



**Nguyễn Tấn Nghĩa**



## **BÁO CÁO**

### **Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Thực hiện Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định, Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022, như sau:

#### **I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2021**

##### **1. Nhân sự Hội đồng quản trị**

Năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 do ông Nguyễn Tấn Nghĩa – Chủ tịch Hội đồng quản trị tiếp tục quản lý, điều hành; cụ thể:

- Ông Nguyễn Tấn Nghĩa, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;
- Bà Trần Thị Trâm Anh, Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty;
- Ông Nguyễn Nên Danh, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty;
- Bà Nguyễn Thị Xuân Biên, Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Phòng Tổ chức – Hành chính Công ty.

##### **2. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2021**

Năm 2021, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp khó khăn chung do tiếp tục bị ảnh hưởng tác động của đại dịch Covid-19; tuy nhiên, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã đề ra các giải pháp cụ thể cho từng lĩnh vực hoạt động, cùng với sự nỗ lực phấn đấu, ý thức trách nhiệm của CBCNV, đoàn kết thống nhất cùng nhau thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, nên cơ bản Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra, đồng thời đảm bảo lợi ích cho các cổ đông và thu nhập cho người lao động. Kết quả đạt được như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với KH
1	Tổng doanh thu	đồng	118.570.600.000	120.212.924.112	101
2	Tổng chi phí	đồng	111.600.600.000	113.130.205.353	101
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	6.970.000.000	7.082.718.759	102
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	%	16,27	17,75	109
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	6	6	100

### **3. Đánh giá tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị**

Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trước tập thể, có những đóng góp tích cực trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đã bám sát tình hình thực tiễn, phát huy những thế mạnh liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; chỉ đạo và định hướng để Ban Điều hành thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Các hoạt động sản xuất kinh doanh, các loại hình dịch vụ đều lấy khách hàng làm trọng tâm, phát huy nội lực, kinh nghiệm, định hướng phát triển, mở rộng địa bàn hoạt động trên các lĩnh vực dịch vụ công, kinh doanh để đảm bảo việc làm, tăng doanh thu, cải thiện thu nhập cho CBCNV Công ty.

Từng bước củng cố, tăng cường công tác tổ chức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực quản lý của cán bộ quản lý trong Công ty. Lãnh đạo công tác vệ sinh môi trường, xử lý chất thải rắn; quản lý, vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị; quản lý nghĩa trang và dịch vụ tang lễ; tổ chức cứu hộ, cứu nạn trên bãi biển Quy Nhơn ...; từng bước giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tiêu thoát nước nhanh, hạn chế ngập úng cục bộ trong mùa mưa, góp phần phát triển du lịch thành phố.

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã bám sát tình hình, lãnh đạo Công ty triển khai nhiều biện pháp, giải pháp, từng bước phát triển bền vững, nâng cao uy tín về lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chỉ đạo Công ty tăng cường năng lực cạnh tranh, tham gia thực hiện các gói thầu, hợp đồng liên quan đến ngành nghề hoạt động của Công ty; cụ thể: Gói thầu Thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng thành phố Quy Nhơn (năm 2021 đến năm 2023); Gói thầu Quản lý, vận hành 02 nhà máy xử lý nước thải, 12 trạm bơm và hệ thống tuyến ống áp lực (từ ngày 01/7/2020 đến ngày 30/6/2023); các Gói thầu nạo vét, thi công các tuyến thoát nước; Hợp đồng vận chuyển rác thải thị trấn Văn Cảnh ... Bên cạnh đó, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động kinh doanh; từ đó, tăng doanh thu cho Công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, tạo việc làm, đảm bảo thu nhập cho người lao động trong tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

### **2. Công tác đầu tư (đầu tư bằng nguồn vốn khấu hao doanh nghiệp)**

Năm 2021, Công ty đã đầu tư mua sắm 01 xe ủi bánh xích D60, nghiệm thu và đưa vào sử dụng từ tháng 7/2021 để đảm bảo công tác san ủi, đầm nén rác tại Khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ. Tổng giá trị thực hiện: 471 triệu đồng.

### **3. Tình hình quản trị Công ty**

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết về định hướng sản xuất kinh doanh, đầu tư, nhân sự, tổ chức bộ máy, các lĩnh vực hoạt động chủ yếu khác và định hướng về phát triển Công ty.

### **4. Tổng kết các cuộc họp Hội đồng quản trị**

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp theo quy định. Các phiên họp đều được chuẩn bị chu đáo về nội dung, đảm bảo chất lượng và thời gian họp. Nội dung các cuộc họp mang tính thiết thực định hướng hoạt động của Công ty. Thông qua kết quả thực hiện và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý, năm và giải pháp thực hiện kế hoạch quý, năm. Thông qua các nội dung chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 phiên họp định kỳ và đột xuất theo quy định.

### **5. Nghị quyết của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị đã ban hành 11 Nghị quyết liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác bổ nhiệm, thanh lý tài sản ... Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trước khi ban hành đều được lấy phiếu biểu quyết tán thành của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định. Hội đồng quản trị đã quyết định các chủ trương phù hợp theo quy định Nhà nước để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

### **6. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị**

Bên cạnh công tác quản lý, chỉ đạo, hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với hoạt động của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý phòng, đơn vị trực thuộc cũng được tăng cường, đảm bảo cho hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, triển khai đúng theo Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

#### **6.1. Đối với Ban Điều hành**

Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo Ban Điều hành rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và định hướng điều chỉnh kế hoạch kinh doanh cho phù hợp với hoạt động thực tế của Công ty, với mục tiêu khai thác tối đa mọi cơ hội, đảm bảo hiệu quả và an toàn trong kinh doanh.

Ban Điều hành thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và cụ thể hóa các quy định với việc ban hành các Quy chế; thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra; các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước.

Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính. Qua đó, đề ra những biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban Điều hành, đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực của Công ty; ổn định công việc và đảm bảo thu nhập cho người lao động an tâm công tác.



## 6.2. Đối với cán bộ quản lý các phòng, đơn vị trực thuộc

Lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; nhiệm vụ do Ban Điều hành triển khai đều được các phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện tốt.

Tập thể người lao động trong Công ty luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

## 6.3. Về công tác quản trị tài chính

Công tác quản trị tài chính trong năm qua luôn được Hội đồng quản trị chú trọng đúng mức, công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, đầu tư xây dựng thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo Điều lệ, quy định của pháp luật ... Thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí và lưu chuyển tiền tệ. Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính cũng như báo cáo thống kê của Công ty là trung thực, đúng quy định.

## 7. Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã nghiên cứu, vận dụng các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty; qua đó, lãnh đạo ban hành các Nội quy, Quy chế Công ty phù hợp với tình hình thực tế, đúng quy định hiện hành. Trong năm qua, Công ty đã thực hiện tốt mọi chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước, điều hành thực hiện tốt hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng quy định, không có tình trạng thất thoát về vốn và tài sản, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí sản xuất để tăng lợi nhuận, tăng thu nhập cho người lao động.

## III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kế hoạch hoạt động năm 2022; cụ thể như sau:

### 1. Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu	đồng	123.550.000.000
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	7.217.000.000
3	Lợi nhuận tính thuế	đồng	7.265.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	đồng	5.764.000.000
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	16,82
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	6



## 2. Định hướng trong năm 2022

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo Ban Điều hành nâng cao năng lực quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, tích cực phát huy tối đa tính sáng tạo. Tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc kịp thời để đảm bảo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Quy hoạch, đào tạo CBCNV Công ty nhằm nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Nâng cao chất lượng dịch vụ VSMT, xử lý nước thải, thoát nước đô thị, kinh doanh các sản phẩm môi trường; từng bước mở rộng phạm vi, lĩnh vực hoạt động. Lấy sự hài lòng của khách hàng làm trọng tâm, tạo mọi điều kiện để khách hàng tiếp cận với các dịch vụ của Công ty. Phát huy mạnh mẽ nội lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế hiện có, tạo uy tín, sức cạnh tranh lớn trong mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty. Nâng cao hiệu quả quản lý tài sản, tổ chức quản lý lao động hợp lý, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện tốt Quy chế quản lý tài chính của Công ty.

Nghiên cứu đề ra các giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty, cổ đông và người lao động, hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV Công ty. Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và sản xuất kinh doanh. Nghiên cứu xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các quy chế quản lý của Công ty để tạo động lực thúc đẩy phát triển toàn diện.

Trên đây là Báo cáo công tác quản lý, điều hành năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- Quý Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Tấn Nghĩa

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện công tác năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022

#### A- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2021

##### I. Đặc điểm tình hình, thuận lợi, khó khăn

###### 1. Đặc điểm tình hình

Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định hoạt động kinh doanh trên các lĩnh vực chính: Vệ sinh môi trường, xử lý chất thải rắn; quản lý, vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị; quản lý nghĩa trang và dịch vụ tang lễ; tổ chức cứu hộ, cứu nạn trên bãi biển Quy Nhơn; hút và xử lý bể phốt, kinh doanh các sản phẩm môi trường ... Ngoài nhiệm vụ trên, Công ty được UBND thành phố Quy Nhơn giao làm đại diện chủ đầu tư, thực hiện một số dự án đầu tư XDCB trên địa bàn thành phố.

Tổ chức bộ máy hoạt động Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, 02 Phó Giám đốc, 04 Phòng, 02 Xí nghiệp và 08 Đội trực thuộc Công ty.

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2021: Tổng số CBCNV: 629 người. Trong đó, lao động nữ: 413 người; chiếm tỷ lệ 66% trên tổng số lao động Công ty.

Trình độ chuyên môn:	+ Thạc sỹ:	07 người
	+ Đại học, Cao đẳng:	126 người
	+ Trung cấp:	22 người
	+ Sơ cấp:	05 người
	+ Lao động phổ thông:	474 người

###### 2. Thuận lợi và khó khăn

###### a. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Thành ủy, UBND thành phố Quy Nhơn và các Sở ban ngành liên quan; Đảng ủy, Ban Điều hành cùng toàn thể CBCNV Công ty luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp trên giao.

Công ty có bề dày kinh nghiệm, phương tiện, lực lượng lao động lành nghề thực hiện các dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố Quy Nhơn; đặc biệt trong công tác vệ sinh môi trường, thoát nước, xử lý nước thải.

Sự phối hợp của UBND các phường, xã trong công tác tuyên truyền giữ gìn vệ sinh môi trường đô thị, góp phần đảm bảo mỹ quan, môi trường sạch đẹp.

## b. Khó khăn

Trong năm, Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, phần nào ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hiện nay, sự cạnh tranh trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty ngày càng tăng; như dịch vụ vệ sinh môi trường, xử lý chất thải rắn, thoát nước, xử lý nước thải, hút bể phốt... Do đó, cần có sự thay đổi về năng lực nhân lực, phương tiện, thiết bị, nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo đáp ứng sự phát triển của đô thị.

Ý thức, trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường của một bộ phận nhân dân chưa cao, vẫn còn tình trạng bỏ rác không đúng quy định, một số hộ dân sử dụng vật che dẫy nắp hố ga, gây mất vệ sinh và ngập úng cục bộ khi mưa to. Công tác thu tiền DVVS mặc dù triển khai nhiều giải pháp, thường xuyên tuyên truyền, vận động, nhưng vẫn còn nhiều hộ gia đình chưa chấp hành nộp tiền DVVS theo quy định.

Hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố được đầu tư từ nhiều giai đoạn, có một số tuyến đã xuống cấp, không phù hợp với sự phát triển đô thị, không đảm bảo tiêu thoát nước.

## II. Kết quả thực hiện năm 2021

### 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu:

Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp phần nào ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty. Ban lãnh đạo Công ty đã linh hoạt chỉ đạo các hoạt động, tăng cường khai thác kinh doanh nhằm đảm bảo hoàn thành đạt và vượt so mức kế hoạch một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	118.571	120.213	101
2	Tổng chi phí	Tr.đồng	111.600	113.130	101
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.970	7.083	102
4	Thu nhập bình quân của CNVC-LĐ	Trđ/người/tháng	8,6	8,6	100
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	6	6	100

### 2. Công tác vệ sinh môi trường

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục thực hiện Gói thầu: Thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng thành phố Quy Nhơn (năm 2021 đến năm 2023).



Công tác thu gom, vận chuyên, xử lý rác thải đảm bảo VSMT; tăng cường dọn vệ sinh khu vực công cộng chào mừng các ngày lễ lớn trong năm, các sự kiện kinh tế - chính trị tổ chức tại thành phố Quy Nhơn: Tết Nguyên đán Tân Sửu – năm 2021; chào mừng Đại hội Đảng toàn Quốc lần thứ XIII, ngày bầu cử Đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn Thành phố.

Tiếp tục thực hiện cơ giới hóa, phương án sử dụng xe chuyên dùng chạy các tuyến đường để thu gom, vận chuyên rác, giảm lượng xe tập kết rác tại các điểm trung chuyển, hạn chế ô nhiễm môi trường; điều động xe quét, hút bụi các tuyến đường chính trong thành phố Quy Nhơn; bố trí xe sàng cát biển, xe Manitou san gạt các rãnh nước tại bãi biển Quy Nhơn; thường xuyên vớt rác và xử lý mùi trong lòng hồ, mặt nước; phủ kín địa bàn thu gom, vận chuyên rác thải; vệ sinh môi trường bãi biển, thu dọn chà, rổ, lưới, lồng... dọc biển Quy Nhơn, thu gom, vận chuyên về bãi rác Long Mỹ xử lý; góp phần đảm bảo môi trường, phát triển du lịch Thành phố.

Thường xuyên phối hợp với UBND các phường tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bỏ rác đúng giờ và đúng nơi quy định, không sử dụng các vật che đậy miệng hố ga, tránh gây ngập úng.

Thực hiện tốt công tác vệ sinh tại các khu vực cách ly, phong tỏa, các điểm kiểm dịch theo quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường, không để tồn đọng rác: Chốt kiểm tra Y tế; các địa điểm tiêm vắc - xin phòng Covid - 19 và các địa điểm test nhanh Covid - 19. Công tác quét, thu gom và vận chuyên rác thải sinh hoạt tại các khu vực phong tỏa và cách ly tạm thời: Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, tuyên truyền vận động nhân dân bỏ rác vào bao bì, đúng thời gian và địa điểm quy định, bố trí công nhân thu gom và phun khử khuẩn trước khi vận chuyên, xử lý theo quy định.

### **3. Công tác xử lý chất thải rắn**

Quản lý, vận hành Khu xử lý chất thải Long Mỹ theo đúng quy trình, quy định; xử lý mùi hôi, diệt côn trùng, phun thuốc khử mùi hàng ngày, tại khu vực đổ rác, các khu vực phát sinh mùi hôi và đầm nén phủ đất ô chôn lấp kịp thời.

Hiện nay, ô chôn lấp chất thải rắn C3 tại Khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ đang vận hành sắp lấp đầy; trong khi ô chôn lấp mới đang được Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng dân dụng và công nghiệp Tỉnh đầu tư, Công ty đã chỉ đạo vận hành ô chôn lấp rác kéo dài thời gian sử dụng. Đồng thời, tính toán dự báo thời gian và khả năng tiếp nhận rác của ô chôn lấp, kịp thời báo cáo UBND Tỉnh để chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng dân dụng và công nghiệp Tỉnh đẩy nhanh tiến độ.

Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ 04 lần/năm, để đánh giá hiện trạng môi trường xung quanh khu vực bãi rác; nhằm tăng cường mức độ giám sát môi trường tại khu xử lý, để có biện pháp khắc phục sự cố kịp thời.

Cử nhân sự tham gia vận hành thử nghiệm Trạm xử lý nước rỉ rác Long Mỹ công suất 400 m<sup>3</sup>/ngày đêm thuộc Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án TP. Quy Nhơn; phối hợp Ban quản lý dịch vụ công

ích thành phố Quy Nhơn và các đơn vị chức năng trong công tác kiểm tra, tiếp nhận, bàn giao tài sản để quản lý vận hành Trạm xử lý nước rỉ rác Long Mỹ công suất 400 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

#### **4. Công tác thu tiền dịch vụ vệ sinh**

Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý khách hàng và thực hiện hoá đơn điện tử theo quy định. Từ tháng 5/2021, Công ty đã triển khai thực hiện phần mềm quản lý khách hàng tích hợp xuất hóa đơn điện tử thay thế vé thu tiền dịch vụ vệ sinh rác thải. Đồng thời, triển khai nhờ ngân hàng BIDV thu hộ tiền dịch vụ vệ sinh nhằm đẩy mạnh thực hiện giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn, giảm việc tiếp xúc trực tiếp khách hàng trong giai đoạn dịch Covid – 19 diễn biến phức tạp.

#### **5. Công tác quản lý, vận hành hệ thống thoát nước, xử lý nước thải đô thị**

Để đảm bảo hiệu quả tiêu thoát nước trong mùa mưa lũ, không cho nước thải chưa xử lý chảy ra môi trường, Công ty thực hiện tốt công tác tuần tra, kịp thời báo cáo đề xuất với UBND Thành phố, Ban Quản lý dịch vụ công ích thành phố Quy Nhơn để cho triển khai thực hiện; các khối lượng công việc được giao Công ty triển khai đúng tiến độ trên tinh thần phải đảm bảo hệ thống tiêu thoát nước hiệu quả trước mùa mưa lũ xảy ra.

##### **\* Hệ thống thoát nước:**

Thực hiện nạo vét các cụm hố ga ngăn mùi và xử lý ô nhiễm môi trường tại hồ Bàu Sen, nương hờ Võ Thị Sáu; triển khai thi công lắp đặt các tuyến thoát nước mới; theo dõi, phối hợp thực hiện công tác đấu nối nước thải; giải quyết hợp đồng đấu nối nước thải; thực hiện sửa chữa, cải tạo các hố ga, tấm đan, thay đan các tuyến thoát nước. Kết quả đạt được trong năm 2021: Xây lắp mới, sửa chữa, cải tạo 08 tuyến thoát nước với chiều dài 1.061,5m. Nạo vét 21 tuyến thoát nước, 3.000 cụm hố ga ngăn mùi. Đấu nối nước thải vào hệ thống thoát nước cho 155 hộ dân và 31 tổ chức. Lắp đặt 427 tấm đan bê tông cốt thép.

Thường xuyên kiểm tra hệ thống thoát nước với chiều dài cống, nương thoát nước 180,91 km; kịp thời phát hiện các tấm đan, hố ga bị hư hỏng, mất trên các tuyến thoát nước báo cáo đề xuất cho thay thế; kiểm tra, tháo dỡ các vật che chắn miệng thu nước hố ga, hố thu; kiểm tra công tác đấu nối thoát nước của hộ dân và tổ chức, phối hợp các đơn vị liên quan xử lý theo quy định.

##### **\* Xử lý nước thải:**

Công ty tiếp tục thực hiện Gói thầu Quản lý, vận hành 02 nhà máy xử lý nước thải, 12 trạm bơm và hệ thống tuyến ống áp lực (từ ngày 01/7/2020 đến ngày 30/6/2023).

Thực hiện công tác quản lý, vận hành, bảo dưỡng thiết bị theo quy trình kỹ thuật, sổ tay vận hành; kịp thời khắc phục sự cố, sửa chữa hư hỏng, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, hạn chế tối đa tình trạng nước thải chưa xử lý chảy ra ngoài môi trường; quan trắc định kỳ; thực hiện các biện pháp giảm thiểu tối

đa mùi hôi phát sinh khu vực nhà máy XLNT Nhơn Bình như tăng cường kiểm tra, kịp thời phun thuốc khử mùi, che kín công trình thu.

Chất lượng nước thải được kiểm tra, phân tích hàng ngày tại phòng thí nghiệm của nhà máy XLNT Nhơn Bình; đơn vị chức năng thực hiện công tác lấy mẫu, phân tích chất lượng nước đầu ra 01 lần/tháng. Các chỉ tiêu nước thải đầu ra đều đạt quy định.

Tổng lưu lượng nước xử lý của 2 nhà máy trong năm 2021: **5.447.534 m<sup>3</sup>** (nhà máy Nhơn Bình: 5.037.369 m<sup>3</sup>; nhà máy 2A: 410.165 m<sup>3</sup>).

## **6. Công tác quản lý nghĩa trang và dịch vụ mai táng**

Nghĩa trang được đầu tư và quản lý theo quy hoạch, công tác phục vụ tang lễ luôn được thực hiện chu đáo, đáp ứng kịp thời nguyện vọng của nhân dân. Kiểm tra, sửa chữa hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh môi trường và an ninh trật tự tại nghĩa trang; năm 2021, đã phục vụ đào lấp 418 huyệt mai táng người chết, ký hợp đồng thi công xây dựng 328 mộ.

Tăng cường đẩy nhanh tiến độ thực hiện công trình Mở rộng nghĩa trang Bùi Thị Xuân thành phố Quy Nhơn để kịp thời phục vụ nhân dân trong điều kiện nghĩa trang hiện trạng sắp lấp đầy. Triển khai thi công xây dựng trên diện tích 3,2 ha/7,7ha.

## **7. Công tác cứu hộ, cứu nạn khu vực bãi tắm biển Quy Nhơn và quản lý khu neo đậu tàu thuyền**

Thực hiện tốt và từng bước nâng cao năng lực thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn khu vực bãi tắm biển Quy Nhơn. Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn khách du lịch và người dân tắm trong khu vực cho phép, để đảm bảo an toàn. Kiểm tra, gia cố hệ thống dây phao giới hạn khu vực bãi tắm biển Quy Nhơn. Lực lượng cứu hộ được tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng cứu hộ, cứu nạn đuối nước. Trong năm đã cứu được 25 trường hợp bị đuối nước trong lúc tắm biển.

Nhắc nhở người dân thực hiện giữ gìn vệ sinh môi trường trên bãi biển; cảnh báo tàu thuyền, ghe, thúng chai, ... không đánh bắt thủy hải sản trong phạm vi bãi tắm; thu dọn chà, rớ, lưới, lồng, ... dọc biển Xuân Diệu. Phối hợp với cơ quan chức năng tuần tra, kiểm soát vùng biển cấm neo đậu đánh bắt khai thác thủy sản; ngăn chặn 141 trường hợp.

Công ty đã kiểm tra, sửa chữa 02 mô tô nước Yamaha công suất 1100 CV và công suất 700CV do Công ty TNHH xuất nhập khẩu Thành Châu tài trợ; đồng thời, báo cáo UBND Thành phố cho chủ trương đặt hàng công tác quản lý, vận hành 02 mô tô nước phục vụ công tác cứu hộ bãi biển Quy Nhơn.

Quản lý, giữ gìn hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tài sản của ngư dân và đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trên mặt nước và trên bờ tại Khu neo đậu tàu thuyền.

## **8. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản**

Trên cơ sở danh mục đầu tư XDCB được UBND thành phố Quy Nhơn phê duyệt và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Công ty đã triển khai thi công các hạng mục công trình được duyệt theo kế hoạch đầu tư



XDCB năm 2021. Trong quá trình thực hiện công tác đầu tư XDCB, luôn tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước.

Trong năm 2021 Công ty đã thực hiện đầu tư hoàn thành công trình Kè dọc trục đường nội bộ vào nhà làm việc Tổ Quản lý Khu neo đậu tàu thuyền (từ cầu tàu đến công viên Quốc Thắng), đảm bảo an toàn và mỹ quan cho khu neo đậu tàu thuyền.

Công trình Mở rộng nghĩa trang Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn: Đến 31/12/2021, Công trình đã triển khai thực hiện GPMB cho 13 hộ gia đình và triển khai thi công xây dựng trên diện tích 3,2 ha đã giao trả mặt bằng cho nhà nước.

Công trình Mua sắm xe ủi bánh xích D60: Công ty đã thực hiện đầu tư mua sắm hoàn thành trong tháng 7/2021 nhằm tăng cường cho công tác chôn lấp rác tại bãi rác Long Mỹ.

### **9. Công tác quản lý phương tiện, máy móc**

Công tác quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa các đầu xe vận tải được thực hiện chặt chẽ, tiết kiệm vật tư, chi phí sửa chữa, đảm bảo kỹ thuật và an toàn khi vận hành, đáp ứng kịp thời phục vụ công tác vận chuyển rác thải của đơn vị.

Thời gian qua, một số phương tiện vận chuyên rác, máy móc, thiết bị cũ kỹ, hư hỏng thường xuyên. Nên trong năm 2021, xe ô tô đưa vào gara sửa chữa 353 lượt, sửa chữa 54 lượt xe cải tiến và 01 lượt thuyền gỗ, đóng mới 20 thùng xe cải tiến nhựa composite, 15 xe cải tiến nhựa composite và 04 thùng rác công cộng.

### **10. Công tác tài chính**

Xây dựng Quy chế quản lý tài chính hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát theo định mức, tiết kiệm chi phí, quản lý chặt chẽ các nguồn vốn nhằm sử dụng hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Bảo đảm vốn trong hoạt động kinh doanh; thực hiện tốt công tác quản lý nợ phải thu, phải trả; thanh toán đầy đủ kịp thời các khoản thu chi; nộp đầy đủ, đúng thời gian quy định các khoản thuế vào ngân sách Nhà nước.

Triển khai thực hiện công tác sử dụng hóa đơn điện tử trong các hoạt động của Công ty, đồng thời triển khai thực hiện phương thức nhờ thu tiền DVVS qua tài khoản của các ngân hàng và thực hiện công tác thu tiền DVVS qua tài khoản trả lương đối với CBCNV Công ty đã trả lương qua thẻ ATM.

## **III. Đánh giá kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

### **1. Đánh giá kết quả đạt được năm 2021**

Được sự quan tâm chỉ đạo của Thành ủy, UBND thành phố Quy Nhơn và sự giúp đỡ của các Sở ban ngành có liên quan, đã tạo điều kiện thuận lợi để Công ty tổ chức thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh.

Ban Điều hành Công ty đề ra giải pháp cụ thể cho từng lĩnh vực hoạt động, từ đó tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai, thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả.

Sự nỗ lực phấn đấu, ý thức trách nhiệm của CBCNV, đoàn kết thống nhất cùng nhau thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, đã góp phần hoàn thành kế hoạch được giao của Công ty.

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục thực hiện Gói thầu: Thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng thành phố Quy Nhơn (năm 2021 đến năm 2023) và Gói thầu: Quản lý, vận hành 02 nhà máy xử lý nước thải, 12 trạm bơm và hệ thống tuyến ống áp lực (từ ngày 01/7/2020 đến ngày 30/6/2023); góp phần ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, việc làm cho người lao động Công ty.

Mặc dù năm 2021 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp khó khăn do phần nào bị ảnh hưởng tác động của dịch bệnh Covid-19, thời tiết diễn biến phức tạp, mưa lũ kéo dài tại miền Trung; nhưng Công ty luôn nỗ lực đảm bảo đời sống cho người lao động; sự quan tâm của Ban Lãnh đạo Công ty, kịp thời tháo gỡ khó khăn, nhờ đó người lao động có phúc lợi tốt hơn và yên tâm làm việc. Doanh thu năm 2021 của Công ty là 120,213 tỷ đồng (đạt 101 % so với kế hoạch); Công ty đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, thu nhập bình quân là 8,6 triệu đồng/người/tháng (đạt 100 % so với kế hoạch). Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ cho người lao động theo quy định. Tổng số tiền trích, nộp các khoản BHXH, BHYT, BHTN, BHCN năm 2021 là 10,592 tỷ đồng; nộp ngân sách Nhà nước (thuế) 11,145 tỷ đồng (đạt 102% so với kế hoạch).

## **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

### **a. Tồn tại, hạn chế**

Công tác vệ sinh môi trường có chuyển biến tốt nhưng có nơi vẫn còn tồn đọng rác trên địa bàn, một số địa bàn khu vực ngoại thành triển khai thu gom rác còn chậm.

Công tác quản lý, vận hành hệ thống thoát nước đô thị và xử lý nước thải được chỉ đạo kịp thời như: thường xuyên tuần tra, kịp thời báo cáo UBND thành phố, Ban Quản lý dịch vụ công ích thành phố về các sự cố, hư hỏng, tồn tại của hệ thống để cho khắc phục; triển khai thi công đúng tiến độ các khối lượng công việc Công ty được giao thực hiện. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng đọng nước, tiêu thoát nước chậm một số ít khu vực.

Công tác thu tiền DVVS tuy có cố gắng tuyên truyền, vận động nhưng vẫn còn nhiều hộ gia đình chưa chấp hành thực hiện theo quy định.

### **b. Nguyên nhân**

Một số ít CBCNV năng lực chuyên môn còn hạn chế, chưa tận tụy với công việc, chưa nghiêm túc chấp hành Nội quy, Quy chế của Công ty; công tác tham mưu có lúc, có việc chưa kịp thời, sự phối hợp giữa các phòng, đơn vị trực thuộc chưa đồng bộ, nhịp nhàng.

Công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng giờ, đúng nơi quy định

còn hạn chế, khả năng tuyên thông chưa cao, chưa thật sự sâu rộng đến các hộ gia đình. Ý thức, trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường của một bộ phận nhân dân chưa cao, vẫn còn tình trạng bỏ rác không đúng quy định.

Hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố được đầu tư từ nhiều giai đoạn, có một số tuyến đã xuống cấp, không phù hợp với sự phát triển đô thị, không đảm bảo tiêu thoát nước. Vẫn còn tình trạng người dân tự ý che đậy hố ga, hố thu.

Triển khai phần mềm quản lý khách hàng tích hợp hoá đơn điện tử còn hạn chế, chưa phát huy hết hiệu quả. Việc phối hợp với chính quyền địa phương trong vận động nhân dân đóng tiền DVVS còn chưa thường xuyên.

Do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, đã tác động ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

## **B- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022**

### **I. Phương hướng, nhiệm vụ:**

Trên cơ sở đánh giá tình hình, dự kiến các chỉ tiêu tài chính năm 2022 như sau:

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch năm 2022</b>
1	Tổng doanh thu	Đồng	123.550.000.000
2	Tổng chi phí	Đồng	116.333.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	7.217.000.000
4	Thu nhập bình quân của CNVC-LĐ	Đồng/người/tháng	8.600.000
5	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	6

### **1. Hoạt động công ích**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Gói thầu: Thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng thành phố Quy Nhơn (năm 2021 đến năm 2023) và Gói thầu: Quản lý, vận hành 02 nhà máy xử lý nước thải, 12 trạm bơm, hệ thống giếng tách, tuyến ống áp lực thành phố Quy Nhơn (từ tháng 7/2020 đến tháng 7/2023); từng bước nâng cao năng lực, tăng khả năng cạnh tranh, khai thác, tham gia các gói thầu về vệ sinh môi trường, thoát nước đô thị khác... từ đó, phấn đấu đạt, vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất – kinh doanh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị cấp trên giao về công tác VSMT, thoát nước đô thị và công tác phục vụ mai táng, nhằm phục vụ tốt nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.



## **2. Hoạt động kinh doanh**

Mở rộng và phát triển các loại hình dịch vụ trên cơ sở đảm bảo việc kinh doanh có lãi, từng bước mở rộng địa bàn hoạt động, góp phần tăng doanh thu, thu nhập, ổn định việc làm cho người lao động.

Nghiên cứu các giải pháp triển khai có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty.

## **II. Giải pháp thực hiện**

### **1. Công tác tổ chức hoạt động SXKD**

Thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, đào tạo CBCNV nhằm nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

Xây dựng, sửa đổi bổ sung các Quy chế quản lý trong Công ty phù hợp các quy định hiện hành.

Tiếp tục rà soát, bổ sung và thực hiện tốt Quy chế dân chủ, đoàn kết thống nhất nội bộ, phát huy quyền làm chủ của người lao động, thực hiện nghiêm minh công tác kỷ luật lao động để tăng cường ý thức trách nhiệm của CBCNV trong công việc được giao. Bảo đảm chế độ, ổn định việc làm, nâng cao thu nhập cho CBCNV Công ty.

### **2. Công tác vệ sinh môi trường**

Kiểm tra, triển khai thực tốt công tác VSMT trên toàn thành phố đảm bảo mỹ quan đô thị nhân các ngày Lễ, Tết và chào mừng các sự kiện kinh tế - chính trị tổ chức tại thành phố Quy Nhơn.

Nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ VSMT, xử lý kịp thời các điểm rác phát sinh nơi công cộng, khu dân cư, mặt nước, đầm hồ và bãi biển; tăng cường công tác kiểm tra, tuyên truyền, vận động nhân dân ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường. Tiếp tục triển khai thu gom rác trên địa bàn các khu dân cư còn lại.

Tiếp tục thực hiện cơ giới hóa, triển khai phương án sử dụng xe chuyên dùng chạy các tuyến đường thành phố để thu gom, vận chuyển rác; giảm lượng xe cải tiến tập kết tại các điểm trung chuyển, hạn chế ô nhiễm môi trường, tạo cảnh quan sạch đẹp.

Thực hiện công tác vận chuyển rác hữu cơ tại xã Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu, Phước Mỹ theo chỉ đạo UBND thành phố. Triển khai làm việc với các chợ để phân loại rác hữu cơ và các cơ sở kinh doanh tạo nguồn sản xuất phân compost.

### **3. Công tác xử lý chất thải rắn**

Thực hiện công tác quản lý, vận hành Khu xử lý chất thải rắn Long Mỹ theo đúng quy trình, quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Tiếp nhận, bàn giao tài sản để quản lý, vận hành Trạm xử lý nước rỉ rác Long Mỹ công suất 400 m<sup>3</sup>/ngày đêm theo đúng quy trình, quy định, hợp đồng

nguyên tắc và các nội dung thống nhất giữa Công ty với Ban Quản lý dịch vụ công ích thành phố Quy Nhơn.

#### **4. Công tác thu tiền DVVS**

Tăng cường công tác thu tiền DVVS, khai thác các hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải tạo nguồn thu cho Công ty.

Phối hợp chặt chẽ UBND các phường thực hiện tốt công tác chống thất thu tiền DVVS; hoàn thiện phần mềm quản lý khách hàng.

Phối hợp với các ngân hàng trong công tác khai thác các tổ chức, cá nhân có nhu cầu về “thu hộ tiền DVVS môi trường”.

Tiếp tục phối hợp, triển khai “thu hộ tiền DVVS môi trường” đến các đơn vị có trả lương qua ngân hàng nhằm đẩy mạnh thực hiện giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn, đồng thời giảm thiểu tối đa việc tiếp xúc trực tiếp khách hàng trong giai đoạn dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

#### **5. Công tác quản lý, vận hành hệ thống thoát nước đô thị**

Thực hiện nạo vét đảm bảo tiến độ, duy trì, vận hành hệ thống thoát nước đảm bảo quy trình, xử lý tiêu thoát nước nhanh vào mùa mưa. Thường xuyên kiểm tra, khắc phục và xử lý kịp thời các sự cố xảy ra trên toàn hệ thống thoát nước thành phố; thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành 02 nhà máy xử lý nước thải và 12 trạm bơm.

Tăng cường kiểm tra hệ thống thoát nước, phát hiện các tấm đan, hố ga bị hư hỏng, mất trên các tuyến thoát nước trong thành phố, báo cáo để gia công thay thế kịp thời; kiểm tra, tháo dỡ các vật che chắn miệng thu nước hố ga, hố thu đảm bảo tiêu thoát nước; tuyên truyền, nhắc nhở các hộ dân trong quá trình xây dựng không để vật liệu cát, đất, xi măng chảy vào hố ga, hố thu gây tắc nghẽn; kiểm tra công tác đấu nối thoát nước của hộ dân và tổ chức, phối hợp các đơn vị liên quan xử lý theo quy định.

#### **6. Công tác cứu hộ, cứu nạn khu vực bãi tắm biển Quy Nhơn và quản lý khu neo đậu tàu thuyền**

Tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội Cứu hộ bãi biển Quy Nhơn nhằm thực hiện tốt công tác cứu hộ, cứu nạn tại khu vực bãi tắm biển Quy Nhơn.

Tiếp tục quản lý, giữ gìn hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tài sản của ngư dân và đảm bảo công tác vệ sinh môi trường tại khu neo đậu tàu thuyền.

#### **7. Công tác XD CB, quản lý nghĩa trang và dịch vụ mai táng**

Thực hiện công tác đầu tư XD CB các hạng mục công trình được duyệt theo kế hoạch; căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND thành phố để triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ các công trình nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ nhân dân.

Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản Nhà nước bố trí giao năm 2022 đối với Công trình Mở rộng nghĩa trang Bùi Thị

Xuân; trong đó tập trung đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng, hoàn trả mặt bằng giao cho nhà thầu thi công đảm bảo đúng tiến độ đã phê duyệt.

Xem xét, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt danh mục đầu tư và bố trí nguồn vốn một số hạng mục công trình như xây dựng tường rào, bảo vệ trạm bơm nước thải PS14, PS15; công trình sửa chữa cầu tàu Nhà làm việc Tổ quản lý tàu thuyền nhằm đảm bảo tài sản được giao quản lý.

Quản lý, phục vụ tốt việc mai táng, cải táng và xây dựng mộ tại nghĩa trang theo quy hoạch; tăng cường bảo vệ ANTT, chống lấn chiếm đất tại nghĩa trang.

### 8. Công tác tài chính

Xây dựng kế hoạch tài chính hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ; nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát theo định mức, tiết kiệm chi phí, quản lý chặt chẽ các nguồn vốn nhằm sử dụng hiệu quả vốn Công ty.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính trong Công ty theo đúng Quy chế quản lý tài chính ban hành, nhằm thực hiện tốt chức năng tài chính kế toán trong điều hành sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả quản trị tài chính của Công ty.

Tiếp tục triển khai thực hiện phương thức nhờ thu tiền DVVS qua các ngân hàng và mở rộng đối tượng khách hàng, từng bước đẩy mạnh các giải pháp không dùng tiền mặt theo quy định của Chính phủ.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Quý cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, TKý HĐQT. *chuy*

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Tấn Nghĩa**





CÔNG TY CỔ PHẦN  
CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG BÌNH ĐỊNH  
Số: 02/BC-CTMT-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 01 tháng 4 năm 2022

## BÁO CÁO

Về kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2021,  
phương hướng nhiệm vụ năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định đã được kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán và giải pháp công nghệ thông tin Đại Nam;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 như sau:

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2021, thực hiện theo dõi, giám sát, kiểm soát kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh; Giám sát công tác quản lý điều hành Công ty, công tác quản lý tài chính, tình hình quản trị công nợ của Công ty.

Thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính của Công ty và các báo cáo khác.

Giám sát việc cập nhật phần mềm quản lý khách hàng, tích hợp xuất hoá đơn điện tử thu DVVS và giám sát việc quản lý các hợp đồng dịch vụ vệ sinh; việc thực hiện các chế độ của người lao động làm việc tại Công ty.

Sau mỗi cuộc kiểm soát, Ban Kiểm soát đều ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và nêu các kiến nghị nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông, tăng cường quản trị nội bộ Công ty.

Trong năm, Ban Kiểm soát không nhận bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông hoặc của CBCNV Công ty về sai phạm của Ban Điều hành Công ty, cán bộ quản lý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

### II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2021 là một năm khó khăn do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng Công ty đã quyết tâm cơ bản hoàn thành tốt các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Hoàn thành kế hoạch sản xuất - kinh doanh, đảm bảo các chỉ tiêu lợi nhuận, nộp ngân sách đạt và vượt kế hoạch.

Công ty đã không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ tốt hơn nhu cầu hưởng thụ dịch vụ cho người dân; tăng cường khai thác các hợp đồng DVVS nhằm khai thác các nguồn thu đảm bảo đạt chỉ tiêu doanh thu của Công ty.

Thực hiện chủ trương về thực hiện tiết kiệm chống lãng phí, Công ty thường xuyên quán triệt cho CBCNV nâng cao ý thức, trách nhiệm trong quá trình lao động nhằm tiết kiệm chi phí điện, nước, nhiên liệu, công cụ, dụng cụ lao động. Mục tiêu tăng lợi nhuận mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất-kinh doanh.

### III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2021

#### 1. Các chỉ tiêu cơ bản như sau

*DVT: đồng*

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>78.524.885.836</b>	<b>74.320.979.499</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	45.260.215.291	58.678.485.827
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	0	0
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	29.942.465.833	13.458.290.261
IV	Hàng tồn kho	140	2.262.100.695	1.438.748.146
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	1.060.104.017	745.455.265
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>187.892.490.323</b>	<b>301.144.064.815</b>
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	68.384.800	71.384.800
II	Tài sản cố định	220	182.556.619.107	291.099.505.034
III	Tài sản dở dang dài hạn	240	3.965.007.420	8.703.799.546
IV	Tài sản dài hạn khác	260	1.302.478.996	1.269.375.435
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>266.417.376.159</b>	<b>375.465.044.314</b>
<b>C</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ:</b>	<b>300</b>	<b>46.149.918.830</b>	<b>45.814.275.790</b>
I	Nợ ngắn hạn	310	38.474.688.446	37.989.639.406
II	Nợ dài hạn	330	7.675.230.384	7.824.636.384
<b>D</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>220.267.457.329</b>	<b>329.650.768.524</b>
I	Vốn Chủ sở hữu	410	41.657.767.683	46.416.752.950
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	178.609.689.646	283.234.015.574
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>266.417.376.159</b>	<b>375.465.044.314</b>
<b>E</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
I	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ tổng tài sản		2,66%	1,84%
II	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản		2,28%	1,58%
III	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu ROE		14,61%	12,77%
IV	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn Điều lệ		17,75%	17,29%

## 2. Kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2021

### Tình hình Tài chính

*ĐVT: đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Tổng giá trị tài sản	266.417.376.159
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	120.212.924.112
3	Tổng chi phí	113.130.205.353
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.082.718.759

### Nhận xét chung về công tác quản lý tài chính của Công ty

Qua xem xét một số Báo cáo và tình hình thực tế tại Công ty, theo ý kiến của Ban Kiểm soát có một số nhận xét như sau:

Tình hình tài chính công ty ổn định; công tác quản lý tài sản, tiền vốn, công nợ chặt chẽ, thực hiện theo đúng quy định. Báo cáo tài chính của Công ty được lập đầy đủ, đúng theo mẫu biểu quy định và gửi đúng hạn, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Sổ sách kế toán rõ ràng, minh bạch; việc tính toán, ghi chép hạch toán các số liệu trong Báo cáo phản ánh trung thực, đúng nguyên tắc; việc luân chuyển, sử dụng, lưu trữ, bảo quản chứng từ hợp pháp, hợp lý và hợp lệ.

Công tác kế toán được thực hiện phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

Thực hiện báo cáo thuế thu nhập cá nhân cho CNVC-LĐ trong Công ty theo đúng Quy định; Thực hiện tốt công tác kiểm kê cuối năm.

## IV. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY

### 1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị đã quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị đề ra.

Hội đồng quản trị cũng chỉ đạo Ban Điều hành và các bộ phận chuyên môn xây dựng, bổ sung các Quy chế hoạt động của Công ty để triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của Công ty đạt hiệu quả cao.

### 2. Hoạt động của Ban Điều hành Công ty

Ban Điều hành Công ty đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và vốn Nhà nước; Các cuộc họp được chuẩn bị nội dung cụ thể, ban hành các kết luận để đơn



vị trực thuộc Công ty thực hiện; Các văn bản, Nghị quyết, Quyết định ban hành phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

Tăng cường quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty theo đúng Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết Hội nghị Người lao động năm 2021; Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch phục vụ Tết Nguyên đán Nhâm Dần và chỉ đạo các Đội Môi trường tổ chức thu gom, vận chuyển xà bần, dọn vệ sinh các điểm công cộng.

Phối hợp kiểm tra, nhắc nhở các tổ chức, cá nhân tháo dỡ các vật dụng như bao bì che chắn, trám bít, đổ chất thải miệng hố ga làm ảnh hưởng hệ thống thoát nước.

Công ty triển khai thực hiện Phần mềm quản lý khách hàng tích hợp xuất Hóa đơn điện tử thay thế Vé thu tiền dịch vụ vệ sinh rác thải kể từ tháng 5/2021. Bước đầu triển khai còn một số khó khăn, tuy nhiên Lãnh đạo Công ty kịp thời nắm bắt thông tin, tạo mọi điều kiện tốt nhất như trang bị máy tính, điện thoại, mạng 4G để triển khai và thực hiện tốt công tác thu DVVS bằng hóa đơn điện tử.

Tiếp tục triển khai mức thu DVVS theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND và 18/2018/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc quy định giá tối đa dịch vụ xử lý, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định lộ trình năm 2018 - 2019; Thường xuyên tăng cường công tác phối hợp với UBND các phường, xã trong công tác vệ sinh môi trường và chống thất thu dịch vụ vệ sinh đối với hộ dân không chấp hành; tăng cường quản lý, theo dõi, bổ sung danh sách khách hàng phát sinh vào phần mềm.

Công ty cử nhân sự tham gia vận hành thử nghiệm Trạm xử lý nước rỉ rác Long Mỹ công suất 400 m<sup>3</sup>/ngày đêm thuộc tiêu dự án môi trường bền vững thành phố Quy Nhơn. Thực hiện các thủ tục tiếp nhận bàn giao và bố trí nhân lực để vận hành trạm xử lý nước rỉ rác Long Mỹ công suất 400m<sup>3</sup>/ngày đêm.

Công ty có kế hoạch triển khai đồng bộ và đạt hiệu quả các công trình XD CB đảm bảo tiến độ thực hiện; Công tác thanh quyết toán các công trình hoàn thành được thực hiện đúng theo các quy định XD CB của Nhà nước.

Phối hợp Trung tâm y tế thành phố Quy Nhơn tổ chức test nhanh và tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho cán bộ, CBCNV Công ty trong thời gian sớm nhất.

Chỉ đạo việc tổ chức, thực hiện tốt công tác hành chính và lập hồ sơ lưu trữ theo đúng quy định; Các Quyết định, văn bản của UBND Tỉnh, các Sở ngành, UBND Thành phố được thực hiện và báo cáo kịp thời.

### **3. Thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động**

Các chế độ, chính sách và quyền lợi của người lao động được lãnh đạo Công ty triển khai thực hiện đúng theo Bộ Luật Lao động.

Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho CBCNV Công ty; quan tâm cải thiện điều kiện việc làm cho người lao động. Mức thu nhập bình quân của CBCNV là 8.600.000 đồng/người/tháng.

Thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho CNVC-LĐ hàng năm; kịp thời chi trả các chế độ thai sản, ốm đau,... cho người lao động.

Tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động phong trào; phối hợp tổ chức cho CBCNV tham quan, du lịch các Tỉnh bạn nhằm nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần.

#### **4. Tình hình tuân thủ Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước**

Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành đã chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng Pháp luật, Luật Doanh nghiệp, Luật Bảo hiểm, Điều lệ Công ty. Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty đã có sự chỉ đạo, phối hợp nhịp nhàng trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất - kinh doanh; Các Nghị quyết của HĐQT ban hành có nội dung phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Ban Điều hành Công ty thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp; Hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của Nhà nước, các quy định trong Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty.

Công ty triển khai, thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo Chỉ thị 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị, Nghị định 149/2018/NĐ-CP của Chính phủ về Quy chế dân chủ ở Doanh nghiệp và thực hiện tốt công tác đối thoại định kỳ.

#### **5. Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát và Ban lãnh đạo Công ty**

Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao độc lập; Phối hợp chặt chẽ với Ban lãnh đạo Công ty trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát và Ban lãnh đạo Công ty đã tạo mọi điều kiện để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

### **V. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Nhận xét:**

Năm 2021, hoạt động sản xuất - kinh doanh tuy còn gặp một số khó khăn làm ảnh hưởng đến doanh thu nhưng Công ty cũng phấn đấu đạt, vượt chỉ tiêu lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, đảm bảo thu nhập cho người lao động; chất lượng phục vụ dịch vụ vệ sinh được các cấp đánh giá cao; Công tác quản lý, vận hành HTTN và xử lý nước thải được thực hiện đồng bộ, giải quyết nhanh việc tiêu thoát nước.

Công tác vệ sinh môi trường có nhiều chuyển biến tốt, tuy có nơi còn tồn đọng rác, buôn bán vỉa hè xả rác bừa bãi và một số hộ dân sống ven đầm, hồ, khu nhà rầm vẫn còn vứt rác xuống mặt nước gây ô nhiễm và khó khăn trong công tác thu gom, vận chuyển, do một phần ý thức của một số hộ dân về công tác vệ sinh môi trường chưa cao mặc dù Công ty đã phối hợp tuyên truyền, vận động; vẫn còn những hộ chưa có trách nhiệm nộp tiền dịch vụ vệ sinh; đổ rác, đổ nước thải không đúng quy định; trám, bít, che đậy nắp hố ga làm ảnh hưởng HTTN công cộng.

#### **2. Kiến nghị:**

Lãnh đạo các cấp, ngành tiếp tục quan tâm tạo mọi điều kiện để Công ty triển khai thực hiện tốt công tác VSMT, công tác thu và chống thất thu dịch vụ vệ sinh.

Quan tâm chỉ đạo UBND các phường vận động nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; có trách nhiệm nộp tiền DVVS; không đổ VLXD, chất thải, dầu mỡ; không trảm bít các miệng hố ga làm ảnh hưởng hệ thống thoát nước; không xả rác xuống mặt nước, bãi biển,... làm mất mỹ quan đô thị.

Công ty chủ động, tăng cường công tác phối hợp các cấp, các ngành của địa phương tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác VSMT và chấp hành nộp tiền dịch vụ vệ sinh theo đúng Quy định.

Lãnh đạo Công ty tiếp tục quan tâm chỉ đạo đơn vị trực thuộc tập trung giải pháp tối ưu để thực hiện tốt công tác VSMT; quản lý hệ thống thoát nước đô thị hạn chế tình trạng đọng nước, phát sinh mùi hôi tại các hố ga; tiếp tục thực hiện công tác quản lý, vận hành, xử lý tại bãi chôn lấp rác đảm bảo quy trình.

Tiếp tục quan tâm đầu tư thêm phương tiện, nhà vệ sinh di động nhằm khai thác các lĩnh vực kinh doanh và phục vụ tốt các hoạt động, sự kiện, Lễ hội tổ chức tại thành phố Quy Nhơn.

## **VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022**

Kiểm tra, giám sát về tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Thực hiện thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty và các báo cáo khác.

Giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị trực thuộc Công ty; Kiểm tra, kiểm soát theo yêu cầu đột xuất.

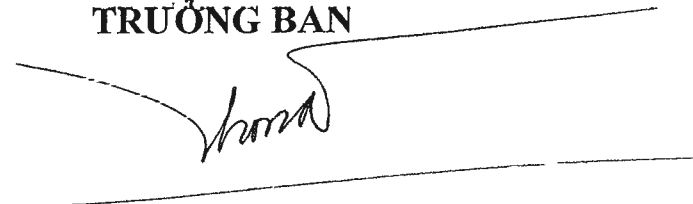
Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định về kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

### **Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- UBND TP;
- Chủ tịch HĐQT;
- TV HĐQT Cty;
- Ban Kiểm Soát;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**  
**TRƯỞNG BAN**



**Phạm Thị Hồng**



**TỜ TRÌNH**  
**Về các nội dung xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định;
- Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp công nghệ thông tin Đại Nam;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

**I- Nội dung 1: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp công nghệ thông tin Đại Nam tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và đã được công bố công khai theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với các nội dung chính sau:

**1. Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2021**

Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)	Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>78.525</b>	<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>46.150</b>
I. Tiền, tương đương tiền	45.260	I. Nợ ngắn hạn	38.475
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		II. Nợ dài hạn	7.675
III. Phải thu ngắn hạn	29.943	<b>B. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>220.267</b>
IV. Hàng tồn kho	2.262	I. Vốn CSH	41.657
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.060	1. Vốn góp của CSH	34.271
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>187.892</b>	2. Quỹ DTPT	3.421
I. Các khoản phải thu dài hạn	68	3. Nguồn đầu tư XD CB	3.965
II. TSCĐ	182.557	II. Nguồn KP và quỹ khác	178.610
III. Tài sản dở dang dài hạn	3.965	1. Nguồn KP	
IV. Tài sản dài hạn khác	1.302	2. Nguồn KP đã hình thành TS	178.610
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>266.417</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>266.417</b>

## 2. Các chỉ tiêu kết quả hoạt động năm 2021

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	120.212.924.112
2	Tổng chi phí	113.130.205.353
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.082.718.759
4	Thuế TNDN	998.510.626
5	Lợi nhuận sau thuế	6.084.208.133

## II- Nội dung 2: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và Danh mục đầu tư năm 2022

### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay, Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu	Đồng	123.550.000.000
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	7.217.000.000
3	Lợi nhuận tính thuế	Đồng	7.265.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế = [2] - [(3) x 20%]	Đồng	5.764.000.000
5	Chi thù lao HĐQT		96.000.000
6	Phân phối lợi nhuận sau thuế		5.764.000.000
6.1	Quỹ đầu tư phát triển	%	10
6.2	Chia cổ tức	%	6%/vốn điều lệ
6.3	Lợi nhuận còn lại		
6.3.1	Trích thưởng Ban quản lý điều hành 5% tổng lợi nhuận sau thuế	%	5% phần lợi nhuận sau thuế
6.3.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		Phần còn lại
	- Quỹ phúc lợi	%	10
	- Quỹ khen thưởng	%	90
	Trong đó:		
	Quỹ thưởng BDH 1,5 tháng tiền lương BQ		
	Quỹ khen thưởng CBCNV		

7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	16,82
8	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	6

## 2. Danh mục đầu tư năm 2022

TT	Danh mục dự án, công trình	Tổng vốn dự kiến (triệu đồng)	Nguồn vốn
1	Mua sắm 01 xe cuộn ép rác 14m <sup>3</sup>	2.655	Vốn khấu hao
2	Mua sắm 01 xe cuộn ép rác 20m <sup>3</sup>	3.283	Vốn khấu hao
3	Sửa chữa, cải tạo khối nhà làm việc 2 tầng và 3 tầng	1.097	Vốn khấu hao
4	Sửa chữa Nhà để xe, Nhà bảo vệ, xây dựng mới nhà 02 tầng	1.102	Vốn khấu hao
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>8.137</b>	

### III- Nội dung 3: Báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã chi năm 2021 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022

1. Quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2021 của Công ty là: **59.644.557.600 đồng**; trong đó:

- + Quỹ tiền lương của người lao động: 58.115.947.800 đồng.
- + Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách Công ty: 1.200.897.600 đồng.
- + Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách Công ty: 177.600.000 đồng.
- + Quỹ tiền thưởng của người quản lý: 150.112.200 đồng.

2. Kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Công ty: **60.544.020.000 đồng**; trong đó:

- + Quỹ tiền lương của người lao động: 59.200.500.000 đồng.
- + Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách Công ty: 1.165.920.000 đồng.
- + Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách Công ty: 177.600.000 đồng.
- + Quỹ tiền thưởng của người quản lý gồm: 1,5 tháng tiền lương thực hiện bình quân của Ban điều hành và 5% phần lợi nhuận sau thuế.

### IV- Nội dung 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021

#### A. Phân phối lợi nhuận

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2021.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán, tổng lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN là 6.084.208.133 đồng.



Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế	7.082.718.759	
2	Lợi nhuận tính thuế	7.132.218.759	
3	Thuế TNDN phải nộp 20%	1.426.443.752	20%
4	Thuế TNDN được giảm trừ 30% theo Nghị định 92/2021/NĐ-CP ngày 27/1/2021	427.933.126	
5	Thuế TNDN còn phải nộp = (2) – (3)	998.510.626	
6	Lợi nhuận sau thuế = (1) – (5)	6.084.208.133	
7	Chi thù lao HĐQT	96.000.000	
8	Phân phối lợi nhuận sau thuế	6.084.208.133	100%
9	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	608.420.813	10%
10	Quỹ chia cổ tức 6%/vốn điều lệ (34.271.000.000 x 6%)	2.056.260.000	34%
	<i>Trong đó:</i>		
	+ Cổ đông nhà nước (17.478.210.000 x 6%)	1.048.692.600	
	+ Cổ đông khác (16.792.790.000 x 6%)	1.007.567.400	
11	Lợi nhuận còn lại = (8)-(9)-(10)	3.419.527.320	56%
	Trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch (5% phần lợi nhuận sau thuế)	304.210.407	
	Trích quỹ khen thưởng (90% phần lợi nhuận còn lại sau khi trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch)	2.803.785.222	
	Trích quỹ phúc lợi (10% phần lợi nhuận còn lại sau khi trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch)	311.531.691	
12	Quỹ khen thưởng phân phối như sau:	2.803.785.222	
	Trích quỹ thưởng BĐH 1,5 tháng lương BQ	150.112.200	
	Trích quỹ thưởng người lao động	2.653.673.022	

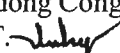
**B. Chia cổ tức năm 2021:**

1. Chia cổ tức năm 2021: Tỷ lệ chi trả cổ tức là 6%.
2. Thời gian chốt danh sách và chia cổ tức: Giao Hội đồng Quản trị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

**V- Nội dung 5: Chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022**

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua đơn vị Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp công nghệ thông tin Đại Nam là đơn vị được chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Quý cổ đông Công ty;
- Lưu: VT. 



Nguyễn Tấn Nghĩa



CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Hôm nay, vào lúc 15 giờ 40 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định, Ban Kiểm phiếu gồm có các ông, bà có tên sau:

- Bà: Trần Thị Cẩm Nhung - Cổ đông Công ty, Trưởng ban  
Ông: Nguyễn Minh Quân - Cổ đông Công ty, Thành viên  
Bà: Phạm Thu Hiền - Cổ đông Công ty, Thành viên

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định đã tiến hành biểu quyết các nội dung sau:

TT	Nội dung biểu quyết
1	Báo cáo số 29/BC-HĐQT ngày 07/4/2022 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, điều hành năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
2	Báo cáo số 66/BC-CTMT ngày 07/4/2022 của Ban Điều hành về kết quả thực hiện công tác năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
3	Báo cáo số 02/BC-CTMT-BKS ngày 01/4/2022 của Ban Kiểm soát về kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
4	Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
5	Kế hoạch sản xuất kinh doanh và danh mục đầu tư năm 2022.
6	Báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã chi năm 2021 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022.
7	Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021.
8	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.





Ban Kiểm phiếu đã làm việc khẩn trương, trung thực, đúng quy định và xin báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung như sau:

Tổng số phiếu phát ra: 68 phiếu, đại diện cho 3.102.319 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu thu vào: 68 phiếu, đại diện cho 3.102.319 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp. Trong đó:

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 66 phiếu, đại diện cho 2.934.034 cổ phần, chiếm 94,58% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 02 phiếu, đại diện cho 168.285 cổ phần, chiếm 5,42% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### **Kết quả biểu quyết:**

#### **1. Báo cáo số 29/BC-HĐQT ngày 07/4/2022 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, điều hành năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.**

Tổng số cổ phần tán thành: 2.931.534 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,91% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp hợp lệ.

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp hợp lệ.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 2.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,09 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp hợp lệ.

### **Kết luận:**

Căn cứ Quy chế làm việc đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Báo cáo số 29/BC-HĐQT ngày 07/4/2022 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, điều hành năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

#### **2. Báo cáo số 66/BC-CTMT ngày 07/4/2022 của Ban Điều hành về kết quả thực hiện công tác năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.**

Tổng số cổ phần tán thành: 2.927.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,76% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp hợp lệ.

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp hợp lệ.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 6.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,24 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp hợp lệ.

### **Kết luận:**

Căn cứ Quy chế làm việc đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Báo cáo số 66/BC-CTMT ngày 07/4/2022 của Ban Điều hành về kết quả thực hiện công tác năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

**3. Báo cáo số 02/BC-CTMT-BKS ngày 01/4/2022 của Ban Kiểm soát về kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.**

Tổng số cổ phần tán thành: 2.927.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,76% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 6.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,24 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

**Kết luận:**

Căn cứ Quy chế làm việc đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Báo cáo số 02/BC-CTMT-BKS ngày 01/4/2022 của Ban Kiểm soát về kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

**4. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán**

Tổng số cổ phần tán thành: 2.931.534 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,91% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 2.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,09 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

**Kết luận:**

Căn cứ Quy chế làm việc đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

**5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và danh mục đầu tư năm 2022**

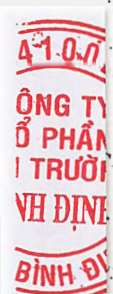
Tổng số cổ phần tán thành: 2.927.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,76% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 6.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,24 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

**Kết luận:**

Căn cứ Quy chế làm việc đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và danh mục đầu tư năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.



## **6. Báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã chi năm 2021 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022**

Tổng số cổ phần tán thành: 2.927.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,76% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 6.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,24 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

### **Kết luận:**

Căn cứ Quy chế làm việc đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã chi năm 2021 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

## **7. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021**

Tổng số cổ phần tán thành: 2.927.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,76% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 6.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,24 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

### **Kết luận:**

Căn cứ Quy chế làm việc đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

## **8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022**

Tổng số cổ phần tán thành: 2.923.909 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,65% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.

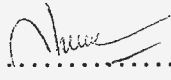
Tổng số cổ phần không có ý kiến: 10.125 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,35 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp họp lệ.


### **Kết luận:**

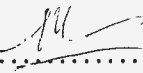
Căn cứ Quy chế làm việc đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.



Việc kiểm phiếu biểu quyết kết thúc vào lúc 16 giờ 15 phút cùng ngày. Biên bản kiểm phiếu đã được Trưởng ban Kiểm phiếu đọc lại cho tất cả những người có mặt cùng nghe. Tất cả thành viên Ban kiểm phiếu đều thống nhất với toàn bộ nội dung biên bản và đồng ý ký tên sau đây:

Bà: Trần Thị Cẩm Nhung - Trưởng ban Kiểm phiếu ..... 

Ông: Nguyễn Minh Quân - Thành viên ..... 

Bà: Phạm Thu Hiền - Thành viên ..... 



CÔNG TY CỔ PHẦN  
MÔI TRƯỜNG BÌNH ĐỊNH

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG BÌNH ĐỊNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 28/4/2021;

Căn cứ Công văn số 2209/UBND-TH ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc nội dung tham gia biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo số 29/BC-HĐQT ngày 07/4/2022 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 2.931.534 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,91 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo số 66/BC-CTMT ngày 07/4/2022 của Ban Điều hành về kết quả thực hiện công tác năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 2.927.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,76 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo số 02/BC CTMT BKS ngày 01/4/2022 của Ban Kiểm soát về kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 2.927.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,76 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình số 28/TTr-HĐQT ngày 07/4/2022 của Hội đồng quản trị về các nội dung xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông như sau:

**I- Nội dung 1: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp công nghệ thông tin Đại Nam tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và đã được công bố công khai theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với các nội dung chính sau:



## 1. Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2021

Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)	Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>78.525</b>	<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>46.150</b>
I. Tiền, tương đương tiền	45.260	I. Nợ ngắn hạn	38.475
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		II. Nợ dài hạn	7.675
III. Phải thu ngắn hạn	29.943	<b>B. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>220.267</b>
IV. Hàng tồn kho	2.262	I. Vốn CSII	41.657
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.060	1. Vốn góp của CSH	34.271
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>187.892</b>	2. Quỹ ĐTPT	3.421
I. Các khoản phải thu dài hạn	68	3. Nguồn đầu tư XDCB	3.965
II. TSCĐ	182.557	II. Nguồn KP và quỹ khác	178.610
III. Tài sản dở dang dài hạn	3.965	1. Nguồn KP	
IV. Tài sản dài hạn khác	1.302	2. Nguồn KP đã hình thành TS	178.610
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>266.417</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>266.417</b>

## 2. Các chỉ tiêu kết quả hoạt động năm 2021

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	120.212.924.112
2	Tổng chi phí	113.130.205.353
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.082.718.759
4	Thuế TNDN	998.510.626
5	Lợi nhuận sau thuế	6.084.208.133

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 2.931.534 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,91 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

## II- Nội dung 2: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và Danh mục đầu tư năm 2022

### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2022 như sau:



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu	Đồng	123.550.000.000
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	7.217.000.000
3	Lợi nhuận tính thuế	Đồng	7.265.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế ([2] - [3] x 20%)	Đồng	5.764.000.000
5	Chi thù lao HĐQT		96.000.000
6	Phân phối lợi nhuận sau thuế		- 5.764.000.000
6.1	Quỹ đầu tư phát triển	%	10
6.2	Chia cổ tức	%	6%/vốn điều lệ
6.3	Lợi nhuận còn lại		
6.3.1	Trích thưởng Ban quản lý điều hành 5% tổng lợi nhuận sau thuế	%	5% phần lợi nhuận sau thuế
6.3.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		Phần còn lại
	- Quỹ phúc lợi	%	10
	- Quỹ khen thưởng	%	90
	Trong đó:		
	Quỹ thưởng BDH 1,5 tháng tiền lương BQ		
	Quỹ khen thưởng CBCNV		
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	16,82
8	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	6

## 2. Danh mục đầu tư năm 2022

TT	Danh mục dự án, công trình	Tổng vốn dự kiến (triệu đồng)	Nguồn vốn
1	Mua sắm 01 xe cuộn ép rác 14m <sup>3</sup>	2.655	Vốn khấu hao
2	Mua sắm 01 xe cuộn ép rác 20m <sup>3</sup>	3.283	Vốn khấu hao
3	Sửa chữa, cải tạo khối nhà làm việc 2 tầng và 3 tầng	1.097	Vốn khấu hao
4	Sửa chữa Nhà để xe, Nhà bảo vệ, xây dựng mới nhà 02 tầng	1.102	Vốn khấu hao
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>8.137</b>	

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 2.927.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,76 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**III- Nội dung 3: Báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã chi năm 2021 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022**

**1. Quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2021 của Công ty là: 59.644.557.600 đồng; trong đó:**

- + Quỹ tiền lương của người lao động: 58.115.947.800 đồng.
- + Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách Công ty: 1.200.897.600 đồng.
- + Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách Công ty: 177.600.000 đồng.
- + Quỹ tiền thưởng của người quản lý: 150.112.200 đồng.

**2. Kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Công ty: 60.544.020.000 đồng; trong đó:**

- + Quỹ tiền lương của người lao động: 59.200.500.000 đồng.
- + Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách Công ty: 1.165.920.000 đồng.
- + Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách Công ty: 177.600.000 đồng.
- + Quỹ tiền thưởng của người quản lý gồm: 1,5 tháng tiền lương thực hiện bình quân của Ban điều hành và 5% phần lợi nhuận sau thuế.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 2.927.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,76 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**IV- Nội dung 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021**

**A. Phân phối lợi nhuận**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/NQ-DHĐCĐ ngày 28/4/2021.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán, tổng lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN là 6.084.208.133 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế	7.082.718.759	
2	Lợi nhuận tính thuế	7.132.218.759	
3	Thuế TNDN phải nộp 20%	1.426.443.752	20%
4	Thuế TNDN được giảm trừ 30% theo Nghị định 92/2021/NĐ-CP ngày 27/1/2021	427.933.126	
5	Thuế TNDN còn phải nộp = (2) – (3)	998.510.626	
6	Lợi nhuận sau thuế = (1) – (5)	6.084.208.133	
7	Chi thù lao HĐQT	96.000.000	

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
8	Phân phối lợi nhuận sau thuế	6.084.208.133	100%
9	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	608.420.813	10%
10	Quỹ chia cổ tức 6%/vốn điều lệ (34.271.000.000 x 6%)	2.056.260.000	34%
	Trong đó:		
	+ Cổ đông nhà nước (17.478.210.000 x 6%)	1.048.692.600	
	+ Cổ đông khác (16.792.790.000 x 6%)	1.007.567.400	
11	Lợi nhuận còn lại = (8)-(9)-(10)	3.419.527.320	56%
	Trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch (5% phần lợi nhuận sau thuế)	304.210.407	
	Trích quỹ khen thưởng (90% phần lợi nhuận còn lại sau khi trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch)	2.803.785.222	
	Trích quỹ phúc lợi (10% phần lợi nhuận còn lại sau khi trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch)	311.531.691	
12	Quỹ khen thưởng phân phối như sau:	2.803.785.222	
	Trích quỹ thưởng BĐH 1,5 tháng lương BQ	150.112.200	
	Trích quỹ thưởng người lao động	2.653.673.022	

### B. Chia cổ tức năm 2021:

1. Chia cổ tức năm 2021: Tỷ lệ chi trả cổ tức là 6%.
2. Thời gian chốt danh sách và chia cổ tức: Giao Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 2.927.134 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,76 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

### V- Nội dung 5: Chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua đơn vị Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp công nghệ thông tin Đại Nam là đơn vị được chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 2.923.909 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,65 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.



## Điều 5. Điều khoản thi hành

Đại hội đã biểu quyết 100 % tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 29 tháng 4 năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2022./.

### Nơi nhận:

- Quý cổ đông Công ty;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- BDH Công ty;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VT, TK.

*us*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



*John*  
Nguyễn Tấn Nghĩa

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định.
2. Địa chỉ: Số 40 Phan Bội Châu, P. Lê Lợi, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
3. Mã số Doanh nghiệp: **4100298570**
4. Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội: Đại hội bắt đầu vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 29/4/2022, tại Hội trường Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định.

**A- CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI**

1. Tiếp đón Đại biểu và các cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ổn định tổ chức - Chào cờ.
3. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
4. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
5. Thông qua dự thảo Quy chế làm việc.
6. Giới thiệu, biểu quyết thông qua danh sách Chủ tọa; Thư ký; Ban Kiểm phiếu.
7. Thông qua Chương trình làm việc.
8. Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022.
9. Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả thực hiện công tác năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
10. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
11. Thông qua Tờ trình về các nội dung xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
12. Đại hội thảo luận, giải đáp các ý kiến cổ đông.
13. Lấy phiếu biểu quyết thông qua các nội dung.
14. Phát biểu chỉ đạo Đại hội.
15. Phát biểu đáp từ của Lãnh đạo Công ty.
16. Đại hội nghỉ giải lao.
17. Công bố kết quả biểu quyết thông qua các nội dung.
18. Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.
19. Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.
20. Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
21. Bế mạc Đại hội.



## **B- NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

### **PHẦN I: KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

#### **1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông**

Đại hội đã nghe bà Phạm Thị Hồng - Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

Tổng số cổ đông mời tham dự: 74 cổ đông, sở hữu 3.427.100 cổ phần.

Tại thời điểm 14 giờ 00 phút ngày 29/4/2022, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là: 68 cổ đông, tương ứng với số cổ phần nắm giữ 3.102.319 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội: 68 cổ đông.

Tổng số cổ đông không đủ tư cách tham dự Đại hội: Không.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 28/4/2021, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định đủ điều kiện tiến hành.

#### **2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu**

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Xuân Biên - Thay mặt Ban Tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự gồm có:

*\* Đại biểu mời:*

Ông: Nguyễn Văn Châu – Trưởng phòng Phòng Tài chính doanh nghiệp – Tin học, Sở Tài chính tỉnh Bình Định.

Bà: Phạm Thị Kim Loan – Thành ủy viên, Trưởng phòng Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Quy Nhơn.

Ông: Lê Thanh Tùng - Chuyên viên Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Quy Nhơn, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty.

*\* Về phía Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định:*

Ông: Nguyễn Tấn Nghĩa - TUV, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch IIDQT Công ty.

Ông: Nguyễn Nên Danh - Nguyên Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2015-2019, nay là Thành viên HĐQT Công ty.

Và các ông, bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty, Lãnh đạo Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty và toàn thể Quý cổ đông có mặt trong Đại hội hôm nay.

#### **3. Thông qua Quy chế làm việc**

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Xuân Biên - Thay mặt Ban Tổ chức thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

Quy chế làm việc đã được Đại hội thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

#### **4. Thông qua danh sách Chủ tọa, Thư ký và Ban Kiểm phiếu tại Đại hội**

Bà Nguyễn Thị Xuân Biên - Thay mặt Ban Tổ chức thông qua danh sách giới thiệu Chủ tọa, Thư ký và Ban Kiểm phiếu.

*\* Chủ tọa gồm 04 người:*

Ông: Nguyễn Tấn Nghĩa - Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định – Chủ tọa.

Ông: Nguyễn Nên Danh - Nguyên Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2015-2019, nay là thành viên HĐQT Công ty – Thành viên.

Bà: Trần Thị Trâm Anh - Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc, Chủ tịch CĐCS Công ty – Thành viên.

Bà: Nguyễn Thị Xuân Biên - Đảng ủy viên, Thành viên HĐQT Công ty, Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính – Thành viên.

Danh sách Chủ tọa đã được Đại hội thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

*\* Thư ký Đại hội gồm 02 người:*

Bà: Lê Thị Lụa - Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính.

Bà: Nguyễn Thị Ngọc Thương - Nhân viên Phòng Tổ chức - Hành chính.

Danh sách Thư ký đã được Đại hội thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

*\* Ban Kiểm phiếu gồm 03 người:*

Bà: Trần Thị Cẩm Nhung - Cổ đông Công ty, Trưởng ban.

Ông: Nguyễn Minh Quân - Cổ đông Công ty, Thành viên.

Bà: Phạm Thu Hiền - Cổ đông Công ty, Thành viên.

Danh sách Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

#### **5. Thông qua Chương trình Đại hội**

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Xuân Biên - Đảng ủy viên, Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính thay mặt Đoàn Chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội.

Chương trình Đại hội đã được Đại hội thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.





## **PHẦN II: CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI**

### **1. Báo cáo của Hội đồng quản trị**

Thay mặt Chủ tọa, ông Nguyễn Tấn Nghĩa - TUV, Chủ tịch HĐQT Công ty thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị số 29/BC-HĐQT ngày 07/4/2022 về công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

### **2. Báo cáo của Ban Điều hành**

Thay mặt Ban Điều hành, bà Trần Thị Trâm Anh - Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty thông qua Báo cáo của Ban Điều hành số 66/BC-CTMT ngày 07/4/2022 về kết quả thực hiện công tác năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

### **3. Báo cáo của Ban Kiểm soát**

Thay mặt Ban Kiểm soát, bà Phạm Thị Hồng - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát số 02/BC-CTMT-BKS ngày 01/4/2022 về kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

### **4. Thông qua Tờ trình tại Đại hội**

Bà Trần Thị Trâm Anh - Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty thay mặt Chủ tọa thông qua Tờ trình số 28/TTr-HĐQT ngày 07/4/2022 về các nội dung xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông.

## **PHẦN III: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THẢO LUẬN**

Các cổ đông thống nhất nội dung các Báo cáo và Tờ trình đã thông qua tại Đại hội và không có ý kiến.

## **PHẦN IV: BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI**

Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông thủ tục biểu quyết các nội dung.

Ban Kiểm phiếu làm việc theo Quy chế làm việc đã được Đại hội thông qua, thu Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu như sau:

### **1. Lấy phiếu biểu quyết về một số nội dung**

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm trước khi biểu quyết là: 3.102.319 cổ phần

Tổng số phiếu phát ra: 68 phiếu.

Tổng số phiếu thu về: 68 phiếu, tương ứng: 3.102.319 cổ phần.

Số phiếu thu về hợp lệ: 66 phiếu, tương ứng: 2.934.034 cổ phần.

Số phiếu không hợp lệ: 02 phiếu, tương ứng: 168.285 cổ phần.

Kết quả lấy phiếu biểu quyết như sau:

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Cổ phần	Tỷ lệ (%)	Cổ phần	Tỷ lệ (%)	Cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo số 29/BC-HĐQT ngày 07/4/2022 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, điều hành năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.	2.931.534	99,91	0		2.500	0,09
2	Báo cáo số 66/BC CTMT ngày 07/4/2022 của Ban Điều hành về kết quả thực hiện công tác năm 2021 và kế hoạch sản xuất-kinh doanh năm 2022.	2.927.134	99,76	0		6.900	0,24
3	Báo cáo số 02/BC-CTMT-BKS ngày 01/4/2022 của Ban Kiểm soát về kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.	2.927.134	99,76	0		6.900	0,24
4	Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.	2.931.534	99,91	0		2.500	0,09
5	Kế hoạch sản xuất kinh doanh và danh mục đầu tư năm 2022.	2.927.134	99,76	0		6.900	0,24
6	Báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã chi năm 2021 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022.	2.927.134	99,76	0		6.900	0,24
7	Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021.	2.927.134	99,76	0		6.900	0,24
8	Lựa chọn đơn vị kiểm toán được lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.	2.923.909	99,65	0		10.125	0,35

#### PHẦN IV: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

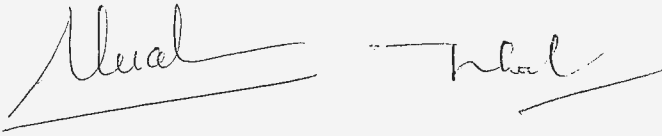
1. Toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định đã được bà Lê Thị Lụa - Thư ký Đại hội đọc và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ và trung thực, biên bản gồm 06 trang và đã được bà Nguyễn Thị Ngọc Thương - Thư ký Đại hội thông qua tại Đại hội.

3. Ông Trần Thiện Khiêm - Thay mặt Ban Tổ chức bế mạc Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định năm 2022 kết thúc lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày./.

**TM. ĐOÀN THƯ KÝ**



**Lê Thị Lụa      Nguyễn Thị Ngọc Thương**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Tấn Nghĩa**